

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC THỦY
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/LHST

Ngày: 14/12/2021.

V/v Ly hôn;

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC THỦY, TỈNH HOÀ BÌNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Trần Hữu Ngà.

Các Hội thẩm nhân dân: Vũ Xuân Hải, Nguyễn Thị Khánh.

Ghi biên bản phiên toà: Bùi Thị Thắm – Thư ký Tòa án huyện Lạc Thủy.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy tiến hành tố tụng tại phiên toà: bà Bùi Thị Mai – Kiểm sát viên.

Mở phiên toà công khai tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy ngày 14/12/2021, xử sơ thẩm vụ án ly hôn thụ lý số 111/2020/TLST-HNGĐ ngày 25/10/2021, giữa các đương sự sau:

1/ Nguyên đơn: anh Bùi Dương L, sinh năm 1988;

ĐKNKTT: TT, ĐT, Lạc Thủy, Hòa Bình.

Có mặt tại phiên tòa.

2/ Bị đơn: chị Nguyễn Thị Lan H, sinh năm 1993;

ĐKNKTT: số nhà 58 khu 11-12 thị trấn Chi Nê, Lạc Thủy, Hòa Bình.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

{1}Theo đơn khởi kiện và quá trình cung cấp chứng cứ, Nguyên đơn Bùi Dương L cho rằng:

*Về quan hệ hôn nhân: Anh L và chị Lan H là vợ chồng hợp pháp, có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, đã ly thân kéo dài, do vậy anh L xin được ly hôn.

*Về con chung: Anh L cho rằng vợ chồng có 02 con chung là Bùi Hà V, sinh ngày 06/3/2015, Bùi Minh Ch, sinh ngày 01/6/2020. Tại phiên tòa, anh L xin được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con và chưa yêu cầu chị Lan H cấp dưỡng nuôi con.

*Về tài sản chung: Anh L cho rằng vợ chồng không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Anh L tự nguyện chịu toàn bộ.

{2} Quá trình tham gia tố tụng, bị đơn Nguyễn Thị Lan H thừa nhận vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, đã ly thân từ tháng 5 năm 2020 đến nay, không còn tình cảm, nên đồng ý ly hôn; Tại phiên tòa, chị Lan H nêu quan điểm nếu anh L đồng ý giao cả hai con cho chị trực tiếp nuôi dưỡng và cấp dưỡng nuôi con theo mức 4.000.000 đồng/con/tháng (Tổng cấp dưỡng nuôi cả hai con là 8.000.000 đồng/tháng) thì chị sẽ đồng ý ly hôn; trường hợp anh L không chấp thuận như trên thì chị không đồng ý ly hôn

Về con chung: chị Lan H cũng cho rằng vợ chồng có 02 con chung là Bùi Hà V, sinh ngày 06/3/2015, Bùi Minh Ch, sinh ngày 01/6/2020. Chị H xin được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con và yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con theo mức 4.000.000 đồng/con/tháng (Tổng cấp dưỡng nuôi 02 con là 8.000.000 đồng/tháng).

Chị H thống nhất vợ chồng không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

{3} Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát cho rằng:

3.1. Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, cơ quan Tòa án, Thẩm phán, Thư ký, các Hội thẩm nhân dân đã tuân thủ pháp luật tố tụng;

3.2. Về nội dung: đề nghị xử cho anh L ly hôn với chị Lan H; Giao cháu Bùi Minh Ch cho mẹ là Nguyễn Thị Lan H trực tiếp nuôi dưỡng; buộc anh L phải cấp dưỡng cho chị H nuôi cháu Ch theo quy định chung của pháp luật. Đề nghị giao cháu Bùi Hà V cho bố là Bùi Dương L trực tiếp nuôi dưỡng. Do anh L không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con, nên không đề cập. Các đương sự khẳng định không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết, nên không xét. Nguyên đơn tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm là hợp pháp, cần chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

{4} Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng công khai, thấy rằng:

4.1. Về quan hệ hôn nhân: anh Bùi Dương L, chị Nguyễn Thị Lan H là vợ chồng hợp pháp, có đăng ký kết hôn, nhưng mâu thuẫn trầm trọng, chung sống không hạnh phúc; đã ly thân kéo dài từ tháng 5 năm 2020 đến nay; cuộc sống chung thực tế không tồn tại; mục đích kết hôn không đạt được. Do đó, việc anh L xin được ly hôn là có căn cứ, cần chấp nhận.

Tại phiên tòa, chị Lan H cho rằng nếu anh L đồng ý giao cả hai con cho chị trực tiếp nuôi dưỡng và cấp dưỡng nuôi con theo mức 4.000.000 đồng/con/tháng (Tổng cấp dưỡng nuôi cả hai con là 8.000.000 đồng/tháng) thì chị sẽ đồng ý ly hôn; trường hợp anh L không chấp thuận như trên thì chị không đồng ý ly hôn. Xét quan điểm trên của chị Lan H không phù hợp pháp luật, nên không chấp nhận.

4.2. Về con chung: các đương sự có 02 con chung là Bùi Hà V, sinh ngày 06/3/2015, Bùi Minh Ch, sinh ngày 01/6/2020. Tại Tòa, các đương sự cùng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con. Xét anh L, chị H đều công chức, viên chức nhà nước, cùng có điều kiện nuôi dưỡng con. Để bảo đảm quyền lợi của trẻ nhỏ, cần giao cho bố, mẹ mỗi người nuôi một con.

Xét cháu Bùi Hà V (Sinh ngày 06/3/2015) nay đã trên 06 tuổi, nên giao cho bố là Bùi Dương L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh L chưa yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con, nên không đề cập.

Xét cháu Bùi Minh Ch (Sinh ngày 01/6/2020), tại thời điểm xét xử sơ thẩm mới 18 tháng tuổi, nên căn cứ điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa giao cho mẹ là Nguyễn Thị Lan H trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thu nhập từ lương của chị H là 5.158.306 đồng/tháng, trong khi thu nhập từ lương của anh L là 12.375.000 đồng/tháng, do vậy việc chị H yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con là có căn cứ. Trên cơ sở mức sống thực tế tại địa pH, thấy cần buộc anh L cấp dưỡng nuôi cháu Bùi Minh Ch theo mức 2.000.000 đồng/tháng.

Anh L, chị H được quyền đi lại thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

4.3. Về tài sản: đương sự khẳng định vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết, nên không xét.

4.4. Về án phí: nguyên đơn tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm là phù hợp pháp luật, được chấp nhận.

Bởi vậy;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án, nay tuyên xử như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: xử cho anh Bùi Dương L ly hôn với chị Nguyễn Thị Lan H.

2. Về con chung:

- Giao cháu Bùi Hà V (Sinh ngày 06/3/2015) cho bố là Bùi Dương L trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị Lan H chưa phải cấp dưỡng nuôi cháu Bùi Hà V.

- Giao cháu Bùi Minh Ch (Sinh ngày 01/6/2020) cho mẹ là Nguyễn Thị Lan H trực tiếp nuôi dưỡng. Buộc anh Bùi Dương L phải cấp dưỡng nuôi cháu Bùi Minh Ch theo mức 2.000.000 đồng/tháng (Hai triệu đồng mỗi tháng) cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Bùi Dương L, chị Nguyễn Thị Lan H được quyền đi lại thăm nom con chung, theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: anh Bùi Dương L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn, 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Đồi trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp Tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Thủy, theo biên lai thu tiền số 0000015 ngày 25/10/2021, nay phải nộp thêm 300.000 đồng còn thiếu.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận kết quả xét xử hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND cùng cấp;
- VKSND tỉnh HB;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- UBND phường, xã nơi DS cư trú;
- UBND phường, xã nơi thực hiện
Việc đăng ký kết hôn;
- Đương sự;
- Lưu HS + VT + LT.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Chủ Tọa phiên tòa